

Chương 3: *Vua Friedrich và nước Phổ*

Nội dung chính:

Vua Friedrich và nước Phổ

Từ năm 1618 đến năm 1648, giữa vương triều Habsburg của đế quốc La Mã⁽¹⁾ thần thánh và liên minh chống lại vương triều Habsburg nổ ra cuộc hỗn chiến lớn trên khắp châu Âu nhằm tranh quyền bá chủ châu lục này, lịch sử gọi đây là “cuộc chiến ba mươi năm”.

Về cơ bản, lực lượng hai bên tham chiến gồm có phe các nước vương hầu theo Tin Lành của Đức, Đan Mạch, Thụy Điển và Pháp. Phe còn lại gồm hoàng đế của đế quốc La Mã thần thánh, các vương hầu theo Công giáo của Đức và Tây Ban Nha. Kết quả là phe đầu tiên giành thắng lợi, từ đó xác lập sự tồn tại của hệ thống quốc gia phong kiến châu Âu.



(1) Tên gọi một đế quốc có lãnh thổ rộng lớn đa sắc tộc mà chủ yếu là người Đức.





Vua Friedrich và nước Phổ

HÃY NGỪNG
NGAY CÁC
CUỘC ĐÀN ÁP
TÍN ĐỒ ĐẠO
TIN LÀNH!

BỌN ĐẠO PHỦ
HOÀNG GIA HÃY
CÚT ĐI!

XÔNG LÊN!
GIẾT HẾT BỌN
CHÚNG!

Tháng 5 năm 1618, tại Praha xứ Bohemia đã xảy ra cuộc khởi nghĩa của tín đồ đạo Tin Lành.

XEM CÁC
NGƯỜI TRỐN
ĐI ĐÂU ĐƯỢC!

ĐỪNG... ĐỪNG... CHÚNG TÔI
KHÔNG GIỐNG NHƯ CÁC NGƯỜI
TƯỚNG TƯỢNG ĐÂU!

LỮ ĐẠO PHỦ
HẠI NGƯỜI
ĐÂY RỒI!





Sự kiện này đã đánh dấu cuộc chiến lan khắp nước Đức kéo dài 30 năm và được hậu thế gọi là "cuộc chiến ba mươi năm".

HA HA!
CHÚNG RƠI XUỐNG RỒI! THÊ MỐI PHẢI CHỨ! ĐẠO TIN LÀNH MUÔN NĂM!



Tại Đức đã nổ ra cuộc chiến tranh khốc liệt giữa hai phe Công giáo và Tin Lành. Sau cùng, cuộc chiến này đã lan ra khắp châu Âu, hình thành hai phe đối lập.



XÔNG LÊN! GIẾT!



DỪNG CHẾT!



ANH ƠI!
BỐ ƠI!

ĐÂY LÀ NHÀ
CỦA TÔI! TÔI KHÔNG
MUỐN RỜI XA MẢNH
ĐẤT NÀY!

CON ƠI!
CON CỦA MẸ ƠI!

Chiến tranh lan rộng khiến những người dân thường tay không tác sát làm vào cảnh sinh li tử biệt. Hầu hết lương mạt giờ đây biến thành đồng cỏ nổi!

Cuộc chiến tranh ba mươi năm đã tiêu hao vô số nhân lực, vật lực và tài lực. Đòi quan tham chiến với quy mô lớn đi đến đâu, can quét đến đấy, họ cướp bóc lương thực, đốt nhà giết người, không tu bất cứ tội ác nào. Ruộng vườn hoang phế, nhân dân lâm than, người dân phải bỏ quê hương, không của không nhà!

Năm 1644, để đạt được thỏa thuận ngừng bắn, đại diện các nước triệu tập cuộc họp tại Đức. Đây là hội nghị quốc tế đầu tiên trong lịch sử.



**TẠI SAO
ĐỂ QUỐC
LA MÃ THẦN
THÁNH LẠI
CHỈ ĐƯỢC
XẾP HÀNG
THỨ BA!**

**ĐÁNG
RA BỌN
TA PHẢI
ĐỨNG
CHỦ TRÌ
CUỘC HỌP
CHỨ!**



Phong cảnh thủ đô Praha của cộng hòa Séc ngày nay.



Việc tranh cãi về vị trí tham dự hội nghị
lãng phí bao nhiêu thời gian.
Cuối cùng tới năm 1645 hội
nghị mới được tổ chức!

ĐỀ XUẤT
CỦA NGÀI SẼ
KHÔNG LÀM
HÀI LÒNG
NƯỚC ANH
ĐẦU!

TẠI SAO KHÔNG
LÀM THEO
PHƯƠNG ÁN
NƯỚC PHÁP
CHỨNG TÔI
DƯA RA
NHÌ?

Thế nhưng, bọn họ mãi mê tiệc tùng chè chén,
ngày nào cũng ăn chơi nhảy múa, không ngờ
ngang đến mục đích chính của hội nghị.

HỒ HỒ HỒ! CÀN CHÈN! HI HI HI!

Dù hội nghị quốc tế
được tổ chức thì chiến
tranh vẫn tiếp diễn!



NƯỚC MẮT ĐÃ
RƠI! MÁU CŨNG ĐÃ
CHẢY! TA CÒN LẠI
GÌ NỮA ĐÂY!



CUỐI CÙNG,
TA CHỈ CÒN LẠI
MẠNG SỐNG
NÀY THÔI!



Ton thất mà cuộc chiến ba mươi
năm gây ra không thể nào tính nổi
Hơn 10 triệu người chết, 5/6 đất trồng
ở Đức bị bỏ hoang, hơn 1.000 thị trấn
bị phá hủy. Chiến tranh đã khiến cho
nước Đức thời cận đại lụi bại rất xa so
với các nước châu Âu khác.



CHA
ĐÉ
CỦA
LUẬT
PHÁP
QUỐC
TẾ
HUGO
GROTIIUS.



Bởi cuộc chiến ba mươi năm đã gây ra kết
cục vô cùng bi thảm, luật sư Hà Lan Hugo Grotius
(1583 - 1645) đã viết cuốn "Luật về chiến tranh
và hòa bình".

Trong đó ông chỉ rõ: Nên cố hết sức giảm bớt
sự tàn phá của chiến tranh, đặt ra luật quy định
binh sĩ không được cướp bóc hoặc dùng bạo lực
với nông dân, đồng thời, buộc tất cả các quốc
gia phải tuân thủ. Do tất cả các nước đều tuân
thủ theo luật này nên nó còn được gọi là "Luật
quốc tế". Cuốn sách của Hugo Grotius được
truyền bá rộng rãi, người đời sau gọi ông là
"Cha đẻ của luật pháp quốc tế".







Cuộc chiến ba mươi năm đã khiến nước Đức bị phân chia thành nhiều nước nhỏ, trong đó mạnh nhất là nước Phổ.



KHÔNG NGHE THẤY HIỆU LỆNH CỦA TA À? LẦN SAU CÒN MẮC LỖI NÀY NỮA, NGƯỜI SẼ KHÔNG CÒN ĐỨNG TRONG HÀNG NGŨ CỦA ĐỘI QUÂN NGƯỜI KHÔNG LỖ POSTDAM ĐẤU!





THIÊN CHÚC CỦA
NGƯỜI LÍNH LÀ PHỤC TỪNG
MỆNH LỆNH, LUÔN LUÔN
NGHIÊM KHẮC TRONG MỖI
HÀNH ĐỘNG VÀ VIỆC LÀM
CỦA MÌNH!

VÌ SỰ LỚN
MẠNH CỦA NƯỚC
PHỐ, NHẤT ĐỊNH
PHẢI BIẾN ĐỔI
QUÂN CỦA CHÚNG
TA TRỞ THÀNH ĐỘI
KỊ BINH THÉP ĐÁNH
ĐẦU THẮNG ĐỐI CỠ
GẮNG LÊN!



**HOÀNG THÁI TỬ
FRIEDRICH**

Tiếp tục,
bước đều,
bước!

Ồ, SAO PHỤ
VƯƠNG KHÔNG
NGỒI XUỐNG
MỘT CHÚT ĐỂ
NGHIÊN NGÂM
TRIẾT HỌC NHÌ!



THỀ GIỚI
CÓ BAO NHIÊU
VẤN ĐỀ KHÔNG
THỂ CHỈ DÙNG
VỮ LỰC ĐỂ
GIẢI QUYẾT
ĐƯỢC.

MỘT
CƯỜNG QUỐC
LẠI CÀNG CẦN
HẬU THUẦN LÀ
NỀN KHOA HỌC KỈ
THUẬT TIỀN TIẾN
VÀ NỀN VĂN HÓA
LỊCH SỬ XUẤT
CHÚNG.



Năm 1740, con trai của Wilhelm I là Friedrich kế ngôi, sử sách gọi là Friedrich II. Ông là người yêu thích âm nhạc và say mê triết học.



CUNG ĐIỆN BERLIN



BỆ HẠ VUA NƯỚC
ÁO CHARLES VI
ĐÃ BĂNG HÀ RỒI!

THẾ Ừ? VẬY AI
LÀ NGƯỜI KẾ VỊ?

LÀ MARIA
THERESA Ạ.

Ừ. BÀ TA CÓ
THẾ NGỒI VỪNG
TRÊN NGAI VÀNG
KHÔNG ĐẤY?

Sau khi kí kết hòa ước Westphalia, nước Áo được cai trị bởi gia tộc Habsburg của hoàng đế đế quốc thần thánh. Maria Theresa, con gái lớn của vua Karl VI, khi đó 23 tuổi, trở thành nữ hoàng nước Áo.



PHÒNG NGHỊ SỰ
NƯỚC PHỔ



SILESIA:
Silesia ngày nay thuộc miền Tây Ba Lan, dân số khoảng 1 triệu người. Nước Phổ thời kì này có nền công nghiệp lạc hậu hơn hẳn so với các nước châu Âu khác.



TÔI BỆ HẠ,
VUA NƯỚC PHỔ LÀ
FRIEDRICH II GỬI
THƯ ĐẾN TUYÊN
BỐ KHÔNG THỪA
NHẬN QUYỀN KÊ
VỊ CỦA NGƯỜI!

NẾU NHƯ
NGƯỜI MUỐN
ÔNG TA THỪA
NHẬN MINH THÌ
PHẢI CẮT CHO
ÔNG TA VÙNG
ĐẤT SILESIA.



THẬT LÀ ỨC
HIẾP NGƯỜI QUÁ
ĐÁNG! HÃY LẬP
TỨC TRIỆU TẬP
QUÂN ĐỘI CHUẨN
BỊ NGHE NH CHẾN
VỚI NƯỚC PHỔ!

FRIEDRICH,
NGƯỜI ĐỪNG HỒNG
CHIÊM ĐƯỢC MỘT
TẮC ĐẤT NÀO CỦA
NƯỚC ÁO NHÉ!





Chiến tranh bùng nổ.



BẮN!



ĐOÀNG! ĐOÀNG! ĐOÀNG!



**TRÚNG RỒI!
HẠ GỤC CHÚNG
HOÀN TOÀN ĐI!**



Sau khi nước Áo bại trận, quân Phổ đã chiếm được Silesia.

HA HA HA.
KHÔNG THỂ
CÓ ĐỘI QUÂN
YẾU DƯỚI TAY
TƯỚNG MẠNH!

CHÚNG TA
GIÀNH CHIẾN
THẮNG THẬT
DỄ DÀNG!

TẤT NHIÊN
RỒI, CHÚNG TA
CŨNG ĐÃ TRẢI
QUA SỰ HUẤN
LUYỆN NGHIÊM
NGẶT MÀ!

BỆ HẠ, RẤT NHIỀU
NƯỚC MÀ DẪN ĐẦU LÀ
PHÁP ĐỀU TUYÊN BỐ
KHÔNG CÔNG NHẬN
MARIA THERESA LÀ
NỮ HOÀNG NƯỚC
ÁO VÀ CŨNG ĐANG
CHUẨN BỊ TUYÊN
CHIẾN VỚI ÁO A.

XEM RA TẤT CẢ
ĐỀU CÓ HỨNG THÚ
VỚI MIẾNG MỖI ÁO BÉO
BỎ NHÍ! CHÚNG TA ĐÃ
CÓ ĐƯỢC SILESIA RỒI
KHÔNG CẦN PHẢI LẦNG
NHÀNG THÊM LÂM GÌ
NỮA, RÚT QUÂN VỀ
NƯỚC THÔI!



Friedrich II lập lúc kị hiệp định ngừng chiến với nước Áo. Silesia trở thành một phần trong bản đồ nước Phổ.



Nước Áo mặc dù đã cắt Silesia cho Phổ nhưng lại nhận trợ giúp của Anh để đẩy lui quân Pháp.

Năm 1748, tại Aachen nước Đức đã diễn ra hội nghị đình chiến, kết thúc cuộc chiến kể từ nay gọi là cuộc chiến 7 năm.



CÁC CON
YÊU QUÝ,
HÔM NAY
CÁC CON ĐÃ
LÀM NHỮNG
GÌ?

**TRONG
HOÀNG
CUNG
VIENNA**

CHÚNG
CON HỌC
À, THƯA
MẸ!

JOSEPH, CON LÀ
CON TRƯỞNG, CON
PHẢI NHỚ RẰNG PHẢI
BẮT NƯỚC PHỔ TRÁ
GIÁ CHO NHỮNG GÌ
CHÚNG ĐÃ LÀM ĐỒI
VỚI NƯỚC TÀI!

NẾU KHI
CÒN SỐNG MẸ
KHÔNG THỂ GIÀNH
LẠI SILESIA THÌ
SAU KHI CON KỂ
VỊ, NHẤT ĐỊNH PHẢI
ĐOẠT SILESIA
VỀ!

VẮNG,
THƯA
MẸ!

Sau khi chiến tranh kết thúc,
Friedrich lại tiếp tục nghiên cứu
văn học và triết học mà ngài
vốn yêu thích.

**CUNG HIỆN NEUES
CỦA FRIEDRICH II
BẮT TẠI POSTDAM**



KHÔNG CÓ CHIẾN TRANH
THÌ KHÔNG CÓ HÒA BÌNH,
KHÔNG CÓ HÒA BÌNH THÌ
KHÔNG CÓ TRIẾT HỌC.
CHÚNG TA SẼ XUẤT
BINH!

Năm 1756, để giành lại Silesia từ tay Phổ, Áo đã phát động
liên minh bốn nước cùng tấn công Phổ.



LIÊN MINH 4
NƯỚC KIA, CÁC
NGƯỜI CHỜ ĐÃY
MÀ XEM!



LIÊN MINH BA PHỤ NHÂN

Vì muốn sớm trả được thù,
nước Áo đã cử sứ giả đến thuyết
phục phụ nhân Jeanne Bécu, sủng
phì rất được Louis XV của Pháp
yêu chiều và nữ hoàng nước Nga
Elizaveta, lấy nước Áo làm trung
tâm của đồng minh do nữ hoàng
Áo Maria Theresa là hạt nhân. Về
sau đồng minh này còn được gọi
là "liên minh ba phụ nhân".

MARIA
THERESA



Tháng 6 năm 1757, nước Phổ bị đánh bại trong chiến dịch Colin.



Cũng trong tháng 11 năm đó, trong trận Leipzig, quân Phổ đã đánh bại quân Pháp.



Tuy nhiên, tháng 8 năm 1759, trong chiến dịch Kunersdorf, một lần nữa quân Phổ lại bị liên quân Áo Nga đánh bại.



HỪM, CHO CÁI GẤ
FRIEDRICH NGU
NGỐC ẤY NỀM MÙI
THẤT BẠI! SILESIA
VẪN LÀ LÃNH THỔ
CỦA NƯỚC ẢO TA.

GIEO NHÂN
NÀO THÌ GẶT
QUẢ NÀY, HẮN
TỰ LÀM PHẢI
TỰ CHỊU THÔI!

CHẴNG LẼ MÌNH
THỰC SỰ PHẢI KẾT
LIỀU BẰNG NHỮNG
VIÊN THUỐC ĐỘC
NÀY Ừ?

BỆ HẠ
NỮ HOÀNG NGA
ELIZAVETA ĐÃ BẮNG
HÀ RỒI! NGƯỜI KẾ VỊ LÀ
PYOTR III ĐÃ PHẢI NGƯỜI
ĐỀN THỂ HIỆN Ý MUỐN
LIÊN MINH VỚI CHÚNG
TA!

Khi Friedrich liên tục thất bại đang
lình đên việc phải trả Silesia về cho nước
Ảo thì chuyển biến ở nước Nga đã làm
cho cục diện cuộc chiến thay đổi đến nỗi
không ai ngờ tới.

**HÃY DỒN SỨC
NÀO, ĐẾN LƯỢT
CHÚNG TA PHẢN
CÔNG RỒI!**

**KHÔN KIỆP!
SUÝT CHỨT
NỬA LÀ RỬA
ĐƯỢC NHỤC
RỒI!**

**SILESIA
LẠI RƠI VÀO
TAY QUÂN
PHỔ RỒI.**



Năm 1763, Friedrich II chỉ huy quân trở về Berlin,
được dân chúng hoan hô nhiệt liệt.

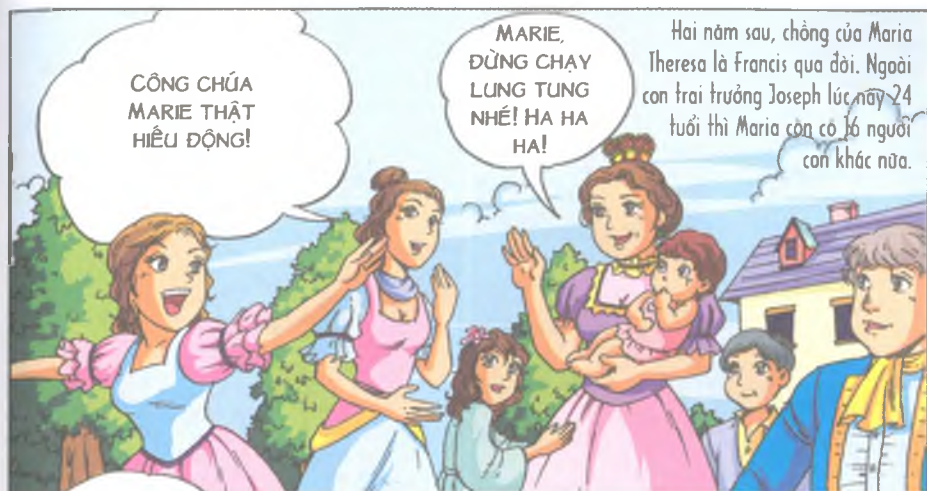
**ĐỨC VUA
FRIEDRICH
MUÔN NĂM!**

**NƯỚC PHỔ
MUÔN NĂM!**



**HA HA. XEM RA
NƯỚC PHỔ CỦA
CHÚNG TA ĐÃ THẬT
SỰ HÙNG MẠNH RỒI!
CHÚNG TA HÃY CHÚC
MỪNG THẬT NỔNG
NHIỆT NHÉ!**







Châu Âu chìm trong chiến loạn

Từ năm 1618 đến năm 1648, trong vòng ba mươi năm, vương triều Habsburg và những phe phái chống lại vương triều này tranh giành quyền bá chủ châu Âu. Hai bên triển khai những cuộc chiến tranh quy mô lớn trên khắp châu Âu. Cuộc hỗn chiến khủng khiếp này là sản phẩm của mâu thuẫn gay gắt giữa các thể chế chính trị và tôn giáo ở mỗi nước châu Âu. Trong cuộc chiến này, một phe gồm các nước vương hầu của Đức theo đạo Tin Lành: Đan Mạch, Thụy Điển, Pháp và được sự ủng hộ của Hà Lan, Anh và Nga; phe còn lại là hoàng đế của đế quốc La Mã thần thánh, các nước vương hầu của Đức theo Công giáo và Tây Ban Nha, được sự ủng hộ của giáo hoàng và Ba Lan. Cuộc chiến này đã chấm dứt bằng việc kí kết "hòa ước Westphalia", hình thành cục diện chính trị cân bằng giữa các nước châu Âu.

Ý nghĩa to lớn của "cuộc chiến ba mươi năm" nằm ở chỗ nó đã triệt để xóa bỏ địa vị của đế quốc La Mã thần thánh, xác lập sự tồn tại của các quốc gia chủ quyền ở châu Âu, đồng thời thúc đẩy mạnh mẽ sự ra đời của thể chế luật pháp quốc tế thời kì cận đại.

Mặt khác, là một bang quan trọng của Đức, Phổ đã lợi dụng cuộc chiến kế thừa ngai vàng của Tây Ban Nha để buộc vương triều Habsburg thừa nhận nền độc lập của đất nước này, khi Friedrich Wilhelm I còn tại vị, Phổ đã trở thành cường quốc nằm trong lòng nước Đức có tiềm lực mạnh ngang ngửa nước Áo. Đến nửa sau thế kỉ 18, Phổ đã trở thành đất nước hùng mạnh và phát triển nhanh chóng nhất của Đức. Sau này, Friedrich Wilhelm II đã thực hiện "chuyên chế quân chủ khai sáng" giúp cho nền kinh tế Phổ cực kì phát triển, lực lượng quân sự hùng hậu, văn hóa phồn vinh, chiếm được ưu thế trong các cuộc chiến với nước ngoài và liên tục chiếm được những vùng lãnh thổ rộng lớn. Bản đồ nước Phổ nhờ thế mà được mở rộng ra rất nhiều.

TỪ ĐIỂN BÁCH KHOA
LỊCH SỬ BỎ TÚI

Cuộc chiến ba mươi năm

Những xung đột chính trị và tôn giáo trong lòng nước Đức cũng như cuộc đấu tranh giành giật thuộc địa và bá quyền của các nước châu Âu đã dẫn đến sự bùng nổ của cuộc chiến ba mươi năm chấn động châu Âu (sở dĩ cuộc chiến có tên này là vì nó kéo dài khoảng 30 năm). Đây là cuộc chiến quốc tế quy mô lớn đầu tiên tại châu Âu, chiến trường chính nằm ở Đức và hậu quả mà nó để lại đối với châu Âu vô cùng nặng nề. Năm 1618, vua Séc, người căm ghét Tin Lành đến mức cực đoan đã hạ lệnh xóa sổ địa vị hợp pháp của đạo Tin Lành Séc, cấm các giáo đồ Tin Lành hội họp. Ngày 23 tháng 5 năm đó, nhân dân thành Praha nổi dậy, xông vào hoàng cung, thực hiện một tập tục trừng phạt cổ xưa là ném hai viên khâm sai mà đức vua cử đến qua cửa sổ. Sự kiện ném người qua cửa

sổ lần này đã mở đầu cho "khởi nghĩa Séc" và cuộc chiến ba mươi năm.

Năm 1648, cuộc chiến ba mươi năm kết thúc với thắng lợi thuộc về Pháp và Thụy Điển. Đức và liên minh Công giáo đã kí hiệp ước đình chiến với Pháp và Thụy Điển, lịch sử gọi đây là "hòa ước Westphalia". Hòa ước bảo đảm toàn vẹn lợi ích của Pháp và Thụy Điển, Pháp giành được hầu hết vùng đất Alsace vốn vẫn trong vòng tranh chấp với Đức bao năm qua, đồng thời tuyên bố chủ quyền đối với vùng Lorraine mà Pháp đã chiếm từ năm 1552; Thụy Điển chiếm được toàn bộ phía Tây Pomerania (thuộc Phổ) và Đông Pomerania nằm gần khu vực hạ lưu sông Od; ngoài ra, hòa ước còn thừa nhận nền độc lập của Hà Lan và Thụy Sĩ.

Thế chế quân sự nước Phổ

Ban đầu, quân đội Phổ có nguồn gốc từ những đội quân đánh thuê. Năm 1733, Friedrich Wilhelm I đã thành lập “chế độ tuyển quân theo vùng”, tức là sau khi tính toán dân số cả nước, sẽ phân chia quân đội thành nhiều quân khu, mỗi quân khu có nhiệm vụ tuyển mộ binh lính trong vùng được chỉ định.

Sau khi phân chia, mỗi quân khu có khoảng 5.000 đến 8.000 hộ dân, tất cả các bé trai 14 tuổi trở lên đều phải đăng kí và được coi như

lực lượng quân bổ sung dự bị. Chỉ có tội phạm, những kẻ thất học và lực lượng lao động trong các ngành kinh tế quan trọng mới được miễn nghĩa vụ quân sự. Bình thường, những quân nhân dự bị này tham gia lao động bình thường, nhưng họ buộc phải có “chứng minh nghỉ phép” của sĩ quan phụ trách để chứng tỏ rằng mình không đào ngũ. Thời hạn phục vụ trong quân ngũ dưới thời Friedrich là 25 năm, đến năm 1792 mới rút ngắn lại còn 20 năm.

Thiên tài quân sự Friedrich Wilhelm

Năm 1713, vị vua thứ hai của nước Phổ là Friedrich Wilhelm kế vị. Đây là một vị vua vô cùng đam mê chiến trận và quân sự. Có một sự việc thể hiện rõ ràng nhất mức độ yêu thích của ông đối với quân sự, đó là vào năm 1740, trước lúc lâm chung, vua Friedrich Wilhelm nghe thấy Đức Cha cầu nguyện rằng “con người trần trụi đến rồi cũng trần trụi ra đi”, ông lập tức vùng dậy từ giường bệnh, quát lên: “Sao có thể trần trụi ra đi được, ta phải mặc chiến bào ra đi chứ.”

Đại đế Friedrich Wilhelm có rất nhiều thành tựu trong lĩnh vực quân sự và tác chiến. Ông đã thành lập đội kỵ binh cực kì hùng mạnh, trong khi tác chiến, họ không còn đứng thành một hàng để giương súng bắn nữa mà cầm kiếm sắc trong tay, xông trận cực kì có tổ chức. Họ được mệnh danh là “Đội kỵ binh chưa từng có trong lịch sử”. Đồng thời, Đại đế Friedrich Wilhelm còn mong muốn xây dựng một đội kỵ binh cơ động, tinh nhuệ có thể áp chế một cách hiệu quả hỏa lực đại bác của quân thù bất cứ lúc nào và dựa vào sự chi viện của hỏa lực tầm gần để mở đường cho bộ binh tấn công.

Đại đế Friedrich Wilhelm thấu hiểu sâu sắc đạo lí “biết mình biết ta, trăm trận trăm thắng” nên đã dùng nhiều cách để tìm hiểu tình hình quân địch, ông rất giỏi bố trí đường và vận dụng các cơ quan tình báo. Friedrich Wilhelm có rất nhiều nhân viên tình báo, một trong số đó là Mánzel, nhân viên cực lưu trữ Saxon. Chính

ông là người đã gửi cho nhà vua Friedrich Wilhelm bản sao hiệp ước liên minh bí mật mà Nga đã kí với Áo, ngoài ra, ông còn đoạt được rất nhiều báo cáo quan trọng mà các đại sứ Saxon gửi về từ Vienna và Petersburg. Sau khi biết được tin tức này, Friedrich Wilhelm đã bắt ngờ tấn công Saxon, đồng minh của Áo, bảy năm chiến tranh bắt đầu từ đó. Nữ hoàng Áo không thể nào ngờ được rằng vua Phổ Friedrich Wilhelm lại có được toàn bộ tư liệu về hiệp ước bí mật của mình nên khi bị tấn công bất ngờ, bà trở tay không kịp.

Năm 1747, Friedrich Wilhelm đã tổng kết kinh nghiệm nhiều năm chinh chiến của mình bằng việc viết một tác phẩm kinh điển về nghệ thuật quân sự phương Tây có tên “Những lời dạy của Friedrich Đại đế dành cho quân đội”. Một số quan điểm quân sự mà ông đưa ra trong cuốn sách này đã ảnh hưởng mạnh mẽ đến tư tưởng quân sự của Napoléon, tư tưởng quân sự của quân đội châu Âu thời cận đại cũng như sự thành lập quân đội nước Đức sau này.



Friedrich Wilhelm đặt ra yêu cầu vô cùng nghiêm ngặt đối với binh lính

Khi còn trị vì, Đại đế Friedrich Wilhelm vô cùng chú trọng kỉ luật quân đội, yêu cầu của ông đối với việc huấn luyện quân đội Phổ vô cùng nghiêm ngặt. Ông cho rằng, nếu giải quyết vấn đề bằng tư duy thì có lẽ chẳng ai dám tòng quân mất, bởi vậy, ông cổ vũ việc dùng phương thức trừng phạt thể xác để quán triệt nguyên tắc phục tùng tuyệt đối trong quân đội. Dù là chống đối hay tranh cãi, ai vi phạm quân lệnh đều bị xử lí bằng đòn roi, tùy theo tình hình sức khỏe và tình huống bấy giờ mà xử phạt, tối đa ba mươi roi, kẻ nào dùng dao kiếm hoặc các vũ khí khác đe dọa cấp trên hoặc chống đối người ra lệnh đều bị xử tử hình, không được ân xá; kẻ nào chặn đường cướp bóc sẽ bị xe nghiền, kẻ nào thể thốt giả dối sẽ bị chặt một ngón tay để cảnh cáo, kẻ nào giờ trò tã thuật sẽ bị hỏa thiêu, những kẻ rượu chè sẽ phải đeo gông và bị tước toàn bộ vinh dự của một quân nhân.

Nâng cao hiệu quả huấn luyện quân tình nguyện

Trước thế kỉ 17, quân đội châu Âu hầu như không trải qua huấn luyện. Đến thế kỉ 17, người Hà Lan lần đầu tiên phát hiện ra rằng thao luyện thường xuyên trong thời gian dài sẽ khiến cho binh lính thiện chiến hơn, từ đó có thể tăng cường sức chiến đấu của quân đội. Thế nhưng người đầu tiên thực hiện chế độ huấn luyện quân đội hằng ngày của thời cận đại chính là thân vương nước Phổ, Mauritz.

Thân vương Mauritz đã thay đổi phương pháp huấn luyện tân binh vốn vẫn được thực hiện từ xưa đến giờ, chia quá trình lập dàn và các động tác ngấm bắn tương đối phức tạp ra thành 42 bước liên tục hết sức rõ ràng, gọi tên từng động tác và đưa ra hiệu lệnh. Sau những lần thao luyện lặp đi lặp lại, thời gian thực hiện động tác lập dàn và ngấm bắn của các binh sĩ tương đương nhau, nhịp điệu đồng nhất, có thể bắn cùng một lúc, tạo ra sức tấn công nhất định đối với quân địch. Hơn nữa, khi động tác đồng đều thống nhất, tốc độ lập dàn và ngấm bắn của binh sĩ sẽ nhanh hơn, ít bỏ qua những bước quan trọng hơn, hiệu quả sử dụng súng vượt xa so với những đội quân không qua huấn luyện khác.

Xây dựng nền văn hóa nước Phổ

Friedrich Wilhelm rất chú trọng việc xây dựng nền văn hóa nước Phổ. Đầu tiên, ông chủ trương thành lập Viện Khoa học Berlin và đảm nhiệm vai trò hội viên danh dự, ông còn dành một phần trong ngân khố hoàng gia để làm học bổng dành cho những người có cống hiến trong các lĩnh vực khoa học và kĩ thuật.

Ông vô cùng coi trọng việc phát triển giáo dục cơ sở. Ông yêu cầu tất cả các con em của giới quý tộc phải đến trường học tập, nam giới bắt buộc phải tham gia nghĩa vụ quân sự tối thiểu 5 năm, con em dân thường được giáo dục phổ cập nên có cơ hội đến trường.

Đặc biệt nhất là, Friedrich Wilhelm đã dành cho nước Phổ quyền tự do xuất bản, tự do ngôn luận chưa từng có trong lịch sử, ông hủy bỏ những lệnh cấm đối với báo chí và tin tức, khi ấy, các tiệm sách ở Berlin thậm chí còn bán công khai cả những tranh vui biếm họa hình ảnh nhà vua.

Những chính sách ấy đã thể hiện tầm nhìn cao rộng và tầm lòng quảng đại của Friedrich Wilhelm Đại đế.

Tình bạn với Voltaire

Do từ nhỏ đã chịu ảnh hưởng sâu sắc của trào lưu triết học ánh sáng nên khi trưởng thành, vua Friedrich Wilhelm II trở thành người bạn vô cùng thân thiết với Voltaire, một đại diện tiêu biểu của nền triết học ánh sáng. Năm 1752, Friedrich Wilhelm II mời Voltaire đang lưu vong đến Berlin, họ thường thảo luận về các vấn đề triết học đến tận khuya. Tuy nhiên, sau khi tiếp xúc, Voltaire cảm thấy Friedrich Wilhelm II không đủ sáng suốt còn Friedrich Wilhelm II cũng cảm thấy Voltaire chỉ thuần túy là một người viễn vông lí tưởng hóa mọi thứ nên sau nhiều cuộc tranh cãi, tình bạn giữa hai người rạn nứt. Năm 1753, Voltaire rời Berlin nhưng sau đó hai người vẫn luôn duy trì thư từ qua lại.



Ích lợi của huấn luyện theo tiêu chuẩn

Thành tựu nổi bật nhất của thân vương Mauritz, thống lĩnh quân Phổ, chính là việc thực hiện thao luyện binh lính theo tiêu chuẩn. Kết quả của việc thao luyện theo tiêu chuẩn cũng như sử dụng vũ khí tiêu chuẩn sẽ giúp cho việc nạp đạn trên chiến trường trở nên đơn giản. Binh lính cũng vậy, sau khi tiến hành thao luyện các động tác chuẩn xác đã được đề ra, việc bổ sung quân cho các binh đoàn khác nhau sẽ đơn giản như nạp đạn. Do đó, binh sĩ cũng tựa như vũ khí, có thể trở thành "linh kiện" thay thế ở bất cứ vị trí nào trên cỗ máy quân sự khổng lồ. Một đội quân như thế sẽ dễ quản lý hơn và đạt được hiệu quả cao hơn rất nhiều.

Giao dịch buôn bán binh sĩ

Trong giai đoạn nước Mỹ đấu tranh giành độc lập, bá tước William của công quốc Hessen, Đức đã đưa lính đánh thuê đến Mỹ để chiến đấu cho nước Anh. Có đến hàng vạn binh sĩ bị cho thuê và kiếm về số tiền khổng lồ cho đại công quốc Hessen.

Trong thời kì hòa bình năm 1717, bá tước William đã đổi sáu trăm quân lính nhân rồi lấy bộ sưu tập đồ sứ Trung Hoa trong hoàng cung nước Phổ; trong suy nghĩ của bá tước William, những món đồ sứ Trung Hoa kia còn đáng giá hơn so với tính mạng các binh lính của mình.

Cha của bá tước William cũng từng đưa 6.000 lính đánh thuê sang Anh trong cuộc chiến thừa kế ngai vàng Áo, rồi năm 1742 còn giao 3.000 quân cho phe đối địch với điều kiện duy nhất là hai phe không được cùng lúc sử dụng quân đội của công quốc Hessen để đối đầu nhau trên chiến trường. Trong "cuộc chiến bảy năm" sau đó, công quốc Hessen lại kiếm bội tiền nhờ việc cung cấp quân lính cho nước Anh, và trở thành công quốc giàu có nhất của liên bang Đức.

Phòng hồ phách tuyệt đẹp

Vua nước Phổ Friedrich I nổi tiếng là người ham thích cuộc sống xa hoa, một ngày nọ, ông bỗng nổi hứng muốn tạo ra kì quan thứ tám của thế giới: căn phòng hồ phách.

Năm 1709, căn phòng hồ phách rộng khoảng 55 m² này cuối cùng cũng được hoàn thành, nó được làm hoàn toàn bằng hồ phách và trang hoàng bằng lá bạc với tổng cộng 12 bức tường và 12 cây cột, có thể biến đổi thành nhiều hình dạng khác nhau. Căn phòng hồ phách lấp lánh lóa mắt, nguy nga

tráng lệ, xứng đáng là báu vật hiếm có trên đời.

Đầu thế kỉ 18, dưới thời Pyotr Đại đế, nước Nga nhanh chóng trở nên hùng mạnh, để tranh thủ sự bảo hộ của Nga hoàng, Friedrich I buộc phải nén lòng tạng căn phòng hồ phách cho Pyotr Đại đế. Sau khi Pyotr Đại đế băng hà, con gái ông là nữ hoàng Elizaveta thừa kế căn phòng hồ phách, năm 1755, bà đưa căn phòng hồ phách về thôn Vua rồi cải tạo nó thành một sảnh tiệc xa hoa lộng lẫy, thu hút ánh mắt ngưỡng mộ của bao người.

Năm 1941, phát xít Đức tấn công nước Nga, cướp căn phòng hồ phách đem đi. Chúng chất căn phòng vào 27 chiếc hòm lớn, chuẩn bị chuyển về Đức. Không may là, sau khi thế chiến thứ hai kết thúc, căn phòng hồ phách đã biến mất một cách hết sức bí ẩn.



Chương 4: *Pyotr Đại đế và công cuộc mở rộng nước Nga*

Nội dung chính:

Pyotr Đại đế

Năm 1613, vương triều Romanov của nước Nga ra đời. Từ đó về sau, có một vị vua tên là Pyotr Đại đế sẽ đưa vương triều bước lên con đường hưng thịnh.

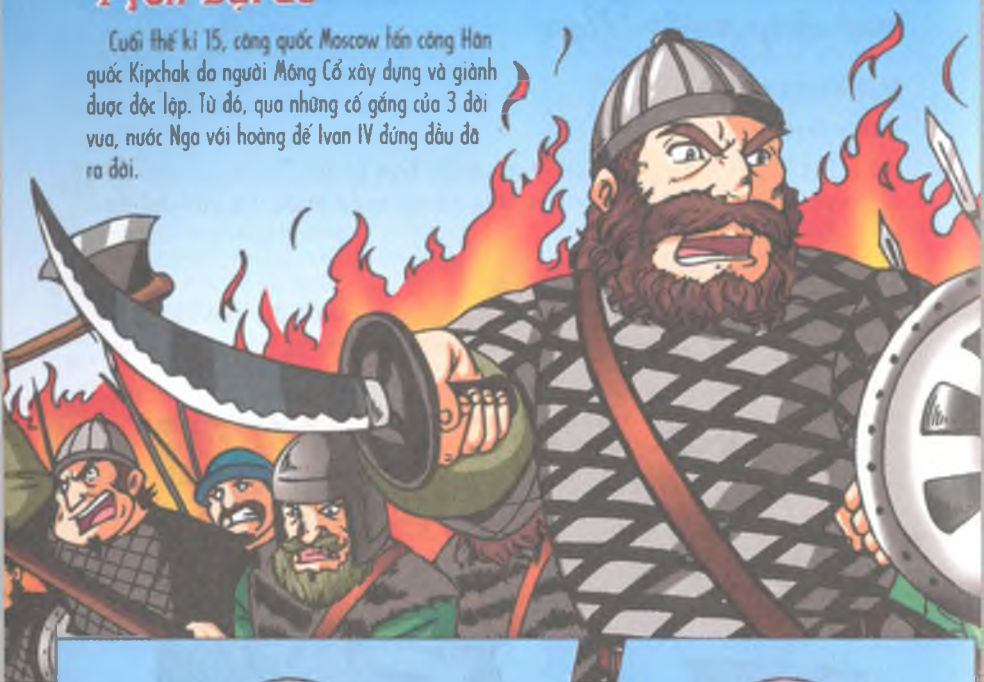
Cải cách của Ekaterina II

Sau Pyotr Đại đế, xuất hiện một nhà lãnh đạo mạnh mẽ đẩy quyền lực là Ekaterina II, nước Nga bước vào thời kì thịnh trị và không ngừng mở rộng.



Pyotr Đại đế

Cuối thế kỉ 15, công quốc Moscow liên công Hãn quốc Kipchak do người Mông Cổ xây dựng và giành được độc lập. Từ đó, qua những cố gắng của 3 đời vua, nước Nga với hoàng đế Ivan IV đứng đầu đã ra đời.



HOÀNG ĐẾ MICHAEL ROMANOV

Năm 1613, gia tộc Romanov dẹp yên được nội loạn, hoàng đế Michael Romanov sáng lập vương triều Romanov.



IVAN IV

Sau khi Ivan IV qua đời, đất nước rơi vào tình trạng hỗn loạn.

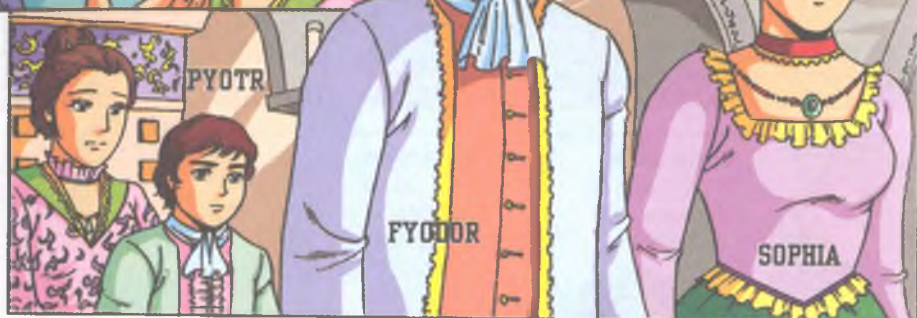






TẤU HOÀNG
HẬU, HOÀNG
ĐẾ ALEXEI
BẮNG HÀ RỒI!

ỒI
CHÚA OI!
BỆ HẠ
NGƯỜI...



Sau khi Alexei qua đời, người anh
cùng cha khác mẹ với Pyotr là Fyodor
kế vị, 7 năm sau Fyodor cũng qua đời.



Trải qua bao cuộc
đấu tranh rồi thỏa
hiệp, cuối cùng người
em Ivan V của Fyodor
lên ngôi vua, nhưng
chị gái ông là Sophia
lại nhiếp chính.



Trong thời gian
nhiếp chính, Sophia
đã đuổi Pyotr và mẹ
ra khỏi điện Kremli.







Năm 1689, Pyotr thống lĩnh quân cận vệ trở về Moscow.





Năm 1697, nước Nga tổ chức phái đoàn đến Ba Lan và Phổ học kĩ thuật pháo binh, đến Hà Lan học cách chế tạo tàu.

Cảnh chế tạo tàu ở Hà Lan thời đó.



NGHE NÓI TRONG ĐOÀN KHẢO SÁT CỦA NGA SANG CÓ NGƯỜI XUẤT THÂN TỪ DÒNG DỘI QUÝ TỘC VÔ CÙNG CAO QUÝ.

NGHE NÓI LÀ HOÀNG ĐỀ CHE GIẤU THÂN PHẬN ĐỂ ĐÉN HỌC TẬP ĐÂY!

CÓ PHẢI LÀ CHÀNG THANH NIÊN ĐANG HÙNG HỰC LÀM VIỆC KIA KHÔNG?





Sau khi về nước, Pyotr tận dụng
những kĩ thuật đã học được để cải
đầu chế tạo đại bác.

CÓ ĐẠI BẮC THẺ NÀY
LÀ ĐÃ CÓ THỂ QUYẾT
MỘT TRẬN CAO THẤP
VỚI THỤY ĐIỂN RỒI.

VÌ SỰ HÙNG MẠNH
CỦA NƯỚC NGA,
VÌ CON ĐƯỜNG RA
BIỂN LỚN, XÔNG LÊN!

Năm 1700, Pyotr dẫn quân đánh Thụy Điển.

PẦNG! PẦNG! PẦNG!



VUA
THỤY ĐIỂN
CHARLES XII

ĐÁNH BẠI QUÂN
DỊCH! BẢO VỆ
THỤY ĐIỂN!



OÁI!

BẮN ĐI!
BẮN ĐI!

PẦNG!



VÌ ĐƯỜNG
RA BIỂN
LỚN, TA
NHẤT
ĐỊNH
PHẢI
CHIẾN
THẮNG!



60.000 quân Nga đối diện
với sự tấn công quyết liệt
của 8.000 quân Thụy Điển
pháo binh gần như bị
tiêu diệt sạch, lực quân
tàn thất 1/3.

TA QUYẾT
KHÔNG BỎ CUỘC!
VÌ TƯƠNG LAI NƯỚC
NGÀ, TA SẼ CÒN
QUAY TRỞ LẠI!



CÁC NGƯỜI
LÀM GÌ VẬY?
ĐÂY LÀ
CHUÔNG LỚN
CỦA NHÀ
THỜ MÃI!



BIẾN ĐI ĐÂY LÀ
VẬT LIỆU DÙNG
LÀM ĐẠI BẮC!



Pyotr đã hạ lệnh tháo tất
cả chuông ở các nhà thờ và tu
viện trong nước để đúc đại bác.

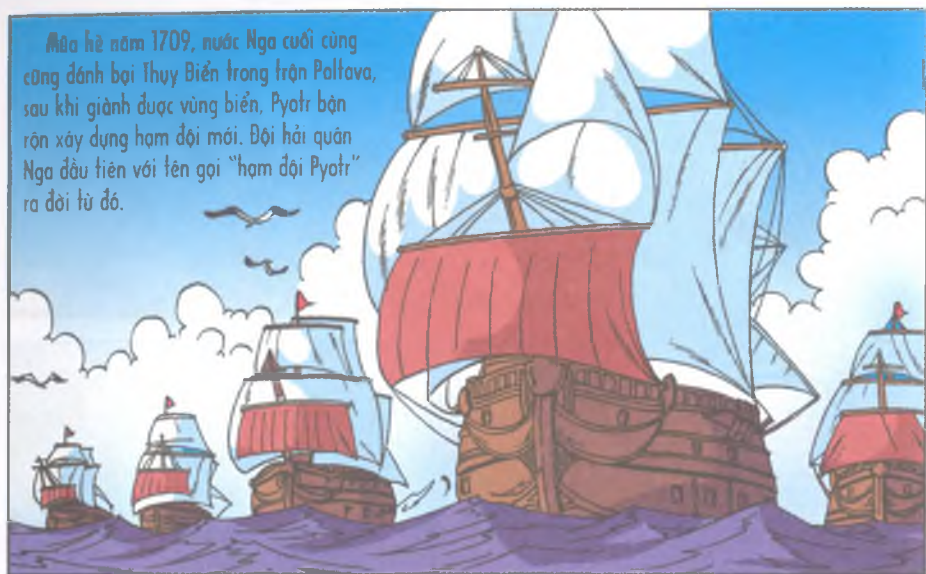


Pyotr đã sớm dự tính, nếu muốn đoạt lại biển Baltic từ tay Thụy Điển thì phải xây dựng thủ đô mới tại cửa sông Neva nơi đổ ra biển Baltic, đó chính là Saint Petersburg.



NHẤT ĐỊNH PHẢI
XÂY DỰNG THỦ ĐÔ
CỦA TA TẠI CỬA BIỂN
NÀY. CHẮC CHẮN TA SẼ
DẪN BẠI THUY ĐIỂN,
ĐỂ BIỂN BALTIC TRỞ
THÀNH MÓN ĐỒ
TRONG TÚI MÌNH!

Mùa hè năm 1709, nước Nga cuối cùng cũng đánh bại Thụy Điển trong trận Poltava, sau khi giành được vùng biển, Pyotr bắt đầu xây dựng hạm đội mới. Đội hải quân Nga đầu tiên với tên gọi "hạm đội Pyotr" ra đời từ đó.



Năm 1732, Pyotr dời đô về thành Saint Petersburg. Do nhiều năm chiến tranh và xây dựng liên miên, ngân sách nước Nga gần như cạn kiệt, buộc phải tăng thuế của dân.



PYOTR ĐẠI BẾ



Lúc này, người dân Nga phải nộp những khoản vô cùng kì quặc như thuế râu, thuế vôi, thuế mủ, thuế than, thuế tắm, thuế rửa, thuế ống khói, thuế dưa hấu... Về sau thậm chí còn xuất hiện cả thuế sinh con, thuế kết hôn, thuế mai táng.

Do có quá nhiều loại thuế phức tạp, quan thu thuế càng nhiều như ruồi bu kiến đậu nên chi phí càng thêm đồ sộ. Thế là, Pyotr quyết định xóa bỏ những loại thuế phức tạp này, sửa thành mức thuế quy định đối với mỗi người.





Sau Pyotr Đại đế, có một vị Sa hoàng nổi tiếng khác sinh ra tại Đức, đó là nữ hoàng Ekaterina. Trong ngày đăng quang, bà đã hạ lệnh cho tất cả các quán rượu ở Saint Petersburg miễn phí rượu cho quân sĩ.

Cải cách của Ekaterina II



NÀO! MỌI NGƯỜI HÃY UỐNG
HẾT MÌNH NHÉ! HÔM NAY
ĐÚNG LÀ MỘT NGÀY MAY
MẮN NGÀN NĂM CÓ MỘT!

PYOTR III ĐÚNG LÀ MỘT
ÔNG VUA TÂM THƯỜNG!
NỮ HOÀNG ĐỀN TỪ NƯỚC
ĐỨC NÀY HẸN PHẢI LÀ MỘT
NGƯỜI THÔNG MINH!
HA HA HA!

KHÍ HẬU Ở SAINT
PETERSBURG QUÁ
LẠNH LẼO. DÙ HẢI
QUÂN CÓ HÙNG MẠNH
ĐẾN ĐÂU MÀ GẶP PHẢI
BIỂN MÙA ĐÔNG ĐÔNG
BĂNG THÌ CŨNG KHÓ
MÀ HÀNH QUÂN NỔI!

NHẤT ĐỊNH PHẢI
TÌM RA CỬA BIỂN
PHÙ HỢP Ở MỘT
NƠI ẤM ẤP HƠN
MỚI ĐƯỢC!

VÌ NƯỚC NGA CỦA
CHÚNG TA, DÙ THỂ
NÀO CŨNG PHẢI TIỀN
QUÂN VỀ PHƯƠNG
NAM ẤM ẤP.

NHƯNG... NHƯNG MÀ
PHƯƠNG NAM CÓ ĐỂ
QUỐC OTTOMAN,

PHƯƠNG
TÂY CÓ
PHỐ VÀ
BA LAN!

...





Nữ hoàng Ekaterina có niềm đam mê vận học và kịch nên thường tổ chức yến tiệc và vũ hội xa hoa trong cung điện.



NỮ HOÀNG THẬT UYÊN BÁC!

LỖI THOẠI VỚI KỊCH NÀY LÀ DO CHÍNH NỮ HOÀNG VIẾT ĐÂY!

SINH RA TẠI ĐỨC, NHẬN SỰ GIÁO DỤC CỦA PHÁP, RỒI CÒN SÁNG TÁC Ở ĐÂY NỮA, THẬT LÀ TUYỆT VỜI!

NGHE NÓI BÀ CÒN CÓ THƯ TỬ GIAO THIỆP VỚI NHÀ TƯ TƯỚNG PHÁP VOLTAIRE NỮA ĐÂY!



NỮ HOÀNG, QUÂN PUGACHEV ĐANG CẮM ĐẦU NÔNG DÂN LÂM LOẠN Ở MIỀN NAM NƯỚC NGÀ.

CÒN KHÔNG MAU ĐI ĐÀN ÁP CHÚNG!



XÓA BỎ CHẾ ĐỘ NÔNG NÔ!

TRẢ TỰ DO
CHO CHÚNG TÔI!
TRẢ ĐẤT ĐAI LẠI
CHO CHÚNG TÔI!

Năm 1773, những người nông dân mất đi tự do không chịu được cuộc sống khổ cực đã vùng lên khởi nghĩa, phản kháng lại chế độ cai trị của Sa hoàng.

Khởi nghĩa Pugachev
nhanh chóng bị Ekaterina
đàn áp.

Tháng 11 năm 1796,
Ekaterina II qua đời,
hưởng thọ 67 tuổi.

Nước Nga dưới thời trị vì của Ekaterina II đã đạt đến sự hưng thịnh, nhưng người kế vị sau này vẫn tiếp tục tiến hành cải cách, chỉnh phạt. Dưới thời Alexander I (từ năm 1801 đến năm 1825) nước Nga đã đạt đến đỉnh cao. Tuy nhiên về sau đất nước dần dần suy yếu. Đến năm 1917, vương triều Romanov bị lật đổ, chế độ Sa hoàng Nga kết thúc.

Gây dựng và phát triển nước Nga

Đầu thế kỉ 16 nước Nga thống nhất ra đời với trung tâm là công quốc Moscow. Từ thế kỉ 16 trở đi, nước Nga không ngừng được mở rộng và đến cuối thế kỉ 17 đã trở thành quốc gia có diện tích lãnh thổ lớn nhất thế giới thời bấy giờ. Tiến trình phát triển nhanh chóng của nước Nga gắn liền với tên tuổi của những vị hoàng đế vĩ đại như Ivan IV, Pyotr Đại đế và Ekaterina II.

Ivan IV là Sa hoàng đầu tiên trong lịch sử nước Nga, ông còn được gọi là "ông vua sấm sét". Ông đã thành lập hội nghị của các trọng thần, soạn thảo luật pháp mới, đồng thời tiến hành cải cách tổ chức hành chính trung ương và địa phương. Ông đã xây dựng quân đội thường trực nhằm củng cố chế độ tập quyền nhà nước trung ương, phản đối chủ nghĩa phân lập của các đại quý tộc, tích cực thống nhất nước Nga. Về chính sách đối ngoại, Ivan IV đã đưa nước Nga bước lên con đường bành trướng lãnh thổ ra nước ngoài.

Vị hoàng đế vĩ đại nhất sau Ivan IV chính là Pyotr I. Năm 1689 ông bắt đầu chấp chính và về sau được xưng tụng là Pyotr Đại đế. Trước hiện trạng lạc hậu của nước Nga, vị vua này đã thực hiện hàng loạt những cải cách giúp dân giàu nước mạnh, không chỉ thế, để tiếp thu nền văn hóa Tây Âu, Pyotr Đại đế đã đến Anh, Hà Lan và Đức học hỏi. Sau những cải cách và chỉnh lí của ông, nước Nga nhanh chóng trở thành một cường quốc châu Âu với diện mạo hoàn toàn mới.

Ekaterina II lên ngôi, tiếp tục đẩy mạnh chế độ quân chủ khai sáng, bà kế thừa và phát triển chế độ nông nô mà Pyotr Đại đế để lại, phát triển chính sách bành trướng, chính sách công thương nghiệp khiến cho nước Nga đạt được rất nhiều thành tựu nổi bật về chính trị và kinh tế.

TỪ ĐIỂN BẠCH KHOA
LỊCH SỬ BỐ TỬ

Nguồn gốc nước Nga

Tổ tiên của người Nga vốn là một nhánh của người Slav cổ. Khoảng thế kỉ 5-6, họ đã chuyển đến vùng bình nguyên Đông Âu. Thế kỉ 8-9, rất nhiều người Norman cũng vào Đông Âu, dùng vũ lực cướp bóc của cải nơi đây đem đi bán cho Byzantine và Ả Rập. Từ đó, con đường thông thương của người Slav cổ bị lệ thuộc vào những người Norman.

Năm 862, anh em nhà Rurik, thủ lĩnh quân đội Norman đã thành lập nước Nga đầu tiên, mở đầu thời kì thống trị của vương triều Rurik, Rurik trở thành vương công đầu tiên của nước Nga. Cùng lúc đó, một nhánh khác của người Norman ở bình nguyên Kiev của Đông Âu lại thành lập nhà nước Kiev. Nhà nước này tiếp nhận rất nhiều người lưu vong do bất mãn với chính quyền Nga. Năm 882, vương triều Rurik xưa quân chiếm đóng Kiev, biến Kiev trở thành trung tâm, lần lượt chinh phạt các vùng lân cận, lịch sử gọi nhà nước này là nước Nga Kiev.

Năm 1054, sau khi Đại công tước Nga Kiev qua đời, ba con trai của ông đã phân chia lãnh

thổ vốn có của nước Nga Kiev. Đến thế kỉ 12, sau nhiều lần chia cắt nữa, 12 công quốc độc lập lần lượt được hình thành.

Mùa đông năm 1204, nước Nga Kiev bị quân Mông Cổ tiêu diệt. Từ năm 1243 trở đi, quý tộc Mông Cổ đã lấy sông Volga làm trung tâm, xây dựng Hãn quốc Kipchak, thống trị dải đất xưa kia là Nga Kiev. Hãn quốc Kipchak đã lợi dụng vương công Nga để khống chế người dân Nga. Trong giai đoạn này, công quốc Moscow bắt đầu hưng thịnh.

Đại công tước Moscow Ivan I rất được người Mông Cổ tín nhiệm, ông rất tích cực mở rộng lãnh thổ. Sau khi ông qua đời, cháu trai ông là Dimitri đã nhân cơ hội Hãn quốc Kipchak có nội loạn, thành lập một liên minh chính trị vùng Đông Bắc nước Nga với Moscow làm trung tâm, đặt nền tảng cho việc thoát khỏi ách thống trị của người Mông Cổ sau này.



Sự hình thành nhà nước trung ương tập quyền Moscow

Nhà nước trung ương tập quyền Moscow ra đời trong giai đoạn trị vì của Ivan III và Vasily III (tức khoảng nửa cuối thế kỉ 15 đầu thế kỉ 16). Năm 1480, sau khi đánh bại các đối thủ, công quốc Moscow bắt đầu quyết chiến cùng Mông Cổ. Trong chiến dịch này, đồng minh của Mông Cổ là Ba Lan cũng bị kẻ thù tấn công nên không thể hỗ trợ Mông Cổ, quân Mông Cổ bị đẩy lui và từ đó về sau không còn đủ sức tấn công Moscow nữa. Quân của Ivan III giành chiến thắng, kết thúc lịch sử thống trị kéo dài hơn 200 năm của quý tộc Mông Cổ đối với nước Nga. Sau đó, Moscow trở thành nhà nước trung ương tập quyền, con trai của Ivan III là Vasily III sáp nhập những công quốc nhỏ khác vào Moscow, hoàn thành đại nghiệp thống nhất của công quốc Moscow.

Ivan IV

Sau khi Vasily III băng hà, người kế vị ông chính là Ivan IV lừng danh. Ông là người mà Pyotr I vô cùng ngưỡng mộ.

Ivan IV (1530-1584) còn được mệnh danh là “ông vua sấm sét”. Ông là chính trị gia, nguyên soái, và hoàng đế đầu tiên tự xưng là Sa hoàng của nước Nga. Ivan IV cực kì có tài thao lược, sáng suốt và tài giỏi. Trong thời gian trị vì, ông đã hoàn thành quá trình tập trung quyền lực vào nhà nước Moscow, xác lập địa vị của nước Nga trên chính trường quốc tế. Đồng thời, ông còn là diễn giả, nhà ngôn ngữ học và nhà văn xuất sắc nhất Moscow thời đó.

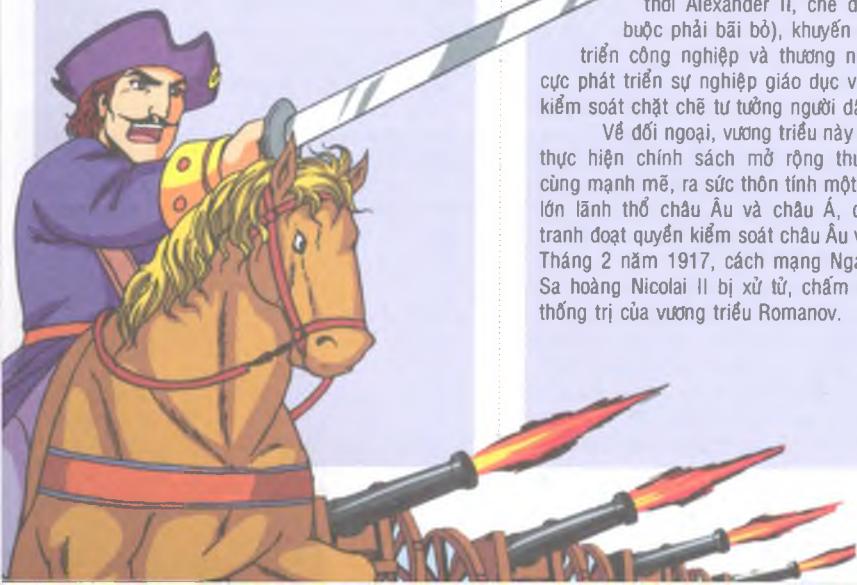
Thế nhưng, Ivan IV lại là người đa nghi, dễ nổi nóng và tàn nhẫn, ông ta từng đánh chết con trai mình bằng quyền trượng trong cơn nóng giận, biệt danh “ông vua sấm sét” (hay Ivan hung bạo) ra đời từ đó.

Vương triều Romanov ra đời

Năm 1613, trong hội nghị quý tộc Nga, Mikhail Romanov của gia tộc Romanov được bầu làm Sa hoàng, nền thống trị của vương triều Romanov bắt đầu từ đó.

Về đối nội, vương triều này thực hiện chuyên chế quân chủ, ban hành pháp luật quy định chế độ nông nô là cơ sở kinh tế của nền thống trị chuyên chế vương quyền (đến tận năm 1861, dưới thời Alexander II, chế độ này mới buộc phải bãi bỏ), khuyến khích phát triển công nghiệp và thương nghiệp, tích cực phát triển sự nghiệp giáo dục và văn hóa, kiểm soát chặt chẽ tư tưởng người dân.

Về đối ngoại, vương triều này chủ trương thực hiện chính sách mở rộng thuộc địa vô cùng mạnh mẽ, ra sức thôn tính một vùng rộng lớn lãnh thổ châu Âu và châu Á, điên cuồng tranh đoạt quyền kiểm soát châu Âu và thế giới. Tháng 2 năm 1917, cách mạng Nga bùng nổ, Sa hoàng Nicolai II bị xử tử, chấm dứt thời kì thống trị của vương triều Romanov.



Pyotr Đại đế và những cuộc chinh biến

Cha của Pyotr Đại đế là Sa hoàng nước Nga Alexei, hoàng hậu mất sớm nên ông tái hôn với Natalya, con gái nuôi của một quan chức nước ngoài, sau một lần tình cờ gặp gỡ bà tại một cuộc hội họp. Ông gặp tiếng sét ái tình với Natalya và không lâu sau hai người đã cử hành hôn lễ long trọng. Có lời đồn rằng ngày Pyotr ra đời, trời báo điềm lành, dự báo rằng đây là một con người phi thường, bởi thế ngay từ khi Pyotr còn nhỏ, Alexei đã gửi gắm rất nhiều kì vọng vào con trai. Ông mời thầy đến dạy con học về các quan điểm quốc gia và dân tộc, lí luận quân sự và cả những tri thức về kiến trúc hay mô hình tàu bè. Trò chơi yêu thích thiếu thời của Pyotr là đánh trận giả, những điều đó phần nào bồi đắp nên tính cách của lãnh tụ vĩ đại xưng bá châu Âu, lãnh đạo nước Nga theo khuôn hướng phương Tây.

Năm 1676, Sa hoàng Alexei lâm bệnh qua đời, khúc mắc tranh giành ngôi báu bùng phát

ở nước Nga. Quý tộc Nga chia ra làm hai phe, một phe ủng hộ các con của hoàng hậu trước (công chúa Sophia 19 tuổi, hoàng tử cả Fyodor 15 tuổi, hoàng tử thứ Ivan 10 tuổi), phe còn lại ủng hộ hoàng tử Pyotr con trai hoàng hậu thứ hai. Kết quả cuối cùng là đại hoàng tử Fyodor kế vị, nhưng do yếu ớt bệnh tật nên chẳng bao lâu sau Fyodor qua đời, Pyotr được sự ủng hộ của thần dân đã lên ngôi Sa hoàng. Lúc này, Sophia vừa tròn 25 tuổi đang nắm quyền, bà ta xúi giục quân cấm vệ đảo chính, giúp Ivan lên ngôi thay cho Pyotr còn Sophia trở thành nhiếp chính vương. Pyotr và mẹ bị đuổi về thôn Preobrazhenskoe xa xôi hoang vắng, với sự bảo trợ của quân cận vệ mà cha ông để lại.

Năm 1689, Pyotr đã trưởng thành, ông dẫn đội quân cận vệ trung thành tiến vào trung tâm Moscow, lật đổ Sophia, nắm lấy chính quyền.

Pyotr Đại đế phát triển đất nước hết sức mạnh mẽ

Pyotr Đại đế là người mang hùng tâm tráng chí, sau khi nắm quyền, ông quyết tâm xây dựng nước Nga trở thành một cường quốc dân giàu nước mạnh. Bởi thế, ông đã ra sức thực hiện những cải cách quân sự như mua vũ khí mới, đóng chiến thuyền, điều chỉnh quân luật, xây dựng chế độ quân thường trực dự bị... Pyotr Đại đế rất giỏi dùng người, trong đó có thể kể đến Gordon, một người Anh có nhiều công hiến vĩ đại cho quá trình hiện đại hóa quân đội Nga. Bên cạnh đó, Pyotr Đại đế còn vô cùng chú trọng xây dựng lực lượng hải quân, ông cho xây dựng xưởng đóng tàu, thành lập khu vực huấn luyện hải quân và mời những tướng lĩnh hải quân giàu kinh nghiệm của châu Âu đến huấn luyện hải quân nước mình.

Pyotr Đại đế hiểu rất rõ rằng nếu muốn văn hóa châu Âu được truyền bá vào Nga thì bắt buộc phải xây dựng được những bến cảng tốt. Do hạn chế về vị trí địa lí nên nước Nga có rất ít cảng biển, bởi vậy mà Pyotr Đại đế mới mong

tìm được "đường ra biển lớn" trên biển Đen và biển Baltic. Năm 1686, Pyotr Đại đế cho quân tấn công cảng Ashur, tiêu diệt quân Thổ Nhĩ Kỳ, chiếm lấy hải cảng quan trọng ra biển Đen.

Nước Nga rất tích cực tiếp thu nền văn hóa Tây Âu với mong muốn nhanh chóng theo kịp sự phát triển của các quốc gia Tây Âu. Pyotr Đại đế cử các học sinh sang các nước Tây Âu du học nhưng hiệu quả không được như ý bởi vậy ông đã đích thân du học ở các nước Tây Âu, đồng thời chiêu mộ nhân tài. Ông lần lượt khảo sát chính quyền, hải cảng, tình hình quân đội, kinh tế, văn hóa, chế độ ngân hàng, chế độ quốc hội, bệnh viện và công nghiệp của các thành phố thuộc Ba Lan, Phổ, Đan Mạch, Hà Lan, Anh... đồng thời chiêu mộ được vô số sĩ quan hải quân, chuyên gia chế tạo đại bác, bác sĩ, thợ thuyền và công nhân cơ khí. Điều thú vị nhất là, Pyotr Đại đế đã từng làm công nhân đóng tàu ở Hà Lan và công nhân kiến tập ở công ti Đông Ấn.



Pyotr Đại đã xây dựng hạm đội Baltic

Trước thế kỉ 17, vùng ven biển Baltic luôn chịu sự kiểm soát của Thụy Điển, trở thành vùng biên nội địa của nước này, bởi thế mà Thụy Điển chiếm ưu thế tuyệt đối về thương mại và quân sự, nhất là sau khi cuộc chiến ba mươi năm kết thúc, nước này đã trở thành lãnh tụ Tin Lành của phương Bắc.

Sau khi Pyotr Đại đế kế vị, nước Nga phát triển vô cùng nhanh chóng và mong muốn tìm được cảng biển thông ra phương Tây, bởi thế mà Thụy Điển, nước đang độc chiếm biển Baltic trở thành đối tượng tấn công hàng đầu của Nga. Cũng trong thời gian này, các nước Bắc Âu như Ba Lan, Đan Mạch cũng vô cùng bất mãn với việc Thụy Điển độc chiếm biển Baltic. Thế là nước Nga đã bí mật thỏa thuận phân chia Thụy Điển cùng Ba Lan và Đan Mạch, chiến tranh bùng nổ.

Nữ hoàng Ekaterina II

Ekaterina II tên khai sinh là Sophie Friederike Auguste von Anhalt-Zerbst-Dornburg, xuất thân từ một gia đình quý tộc Phổ nghèo túng. Từ nhỏ bà đã là người ốm chí lớn. Tranh thủ cơ hội Sa hoàng Nga Pyotr III tuyển phi, bà đã đổi sang tên Nga là Ekaterina, theo chính thống giáo nước Nga. Nhờ vào sắc đẹp và trí tuệ của mình, Ekaterina nhanh chóng bước lên ngôi hoàng hậu.

Pyotr III, chồng của Ekaterina luôn kiên trì với con đường thân Đức, dẫn đến sự bất mãn gay gắt của giới quý tộc Nga, bởi thế, một mặt Ekaterina tỏ ra tôn trọng chính thống giáo, tranh thủ sự ủng hộ của phe nắm thực quyền; mặt khác lại dùng sắc đẹp để mê hoặc và sai khiến thiếu tá cận vệ Orlov.

Năm 1762, anh em nhà Orlov cầm đầu quân cận vệ tiến hành đảo chính trong hoàng cung, Pyotr III bị buộc phải thoái vị, Ekaterina tuyên bố kế thừa ngôi báu, trở thành nữ hoàng. Tháng 9 năm đó, Ekaterina được sự ủng hộ của anh em nhà Orlov và các tướng lĩnh cận vệ khác, đã long trọng cử hành lễ đăng quang tại Moscow, chính thức trở thành nữ hoàng Ekaterina II của nước Nga.

Vua Thụy Điển lúc bấy giờ là Charles XII, một vị vua anh minh hiền đức, ông đã nhanh tay buộc Đan Mạch kí kết hiệp ước đồng minh, rồi vượt biển Baltic giao chiến cùng Pyotr Đại đế tại Estonia, chỉ 8.000 quân Thụy Điển đã đánh bại 60.000 quân Nga. Pyotr Đại đế dù thua trận càng thêm tích cực huấn luyện quân đội, mua về rất nhiều vũ khí hiện đại nhất từ các nước châu Âu khác. Trời không phụ lòng người, cuối cùng, vào năm 1709, Nga đã đánh bại Thụy Điển, rửa được mối thù.

Cuối cùng, Pyotr Đại đế không những nắm quyền kiểm soát biển Baltic mà còn xây dựng hạm đội hải quân Polo hùng mạnh, đặt nền móng cho Nga trở thành cường quốc hàng đầu châu Âu sau này.

Nữ hoàng Ekaterina II rất chú trọng văn hóa và khoa học

Khi còn trẻ, Ekaterina chịu ảnh hưởng sâu sắc của Diderot và Voltaire, hai triết gia tiêu biểu của trào lưu ánh sáng châu Âu thế kỉ 18, bởi vậy, khi nắm triều chính trong tay, bà vô cùng nhiệt tình đối với việc phục hưng văn hóa và khoa học của nước Nga.

Ekaterina đã nhờ Diderot giúp mình sưu tầm các tác phẩm hội họa nổi tiếng châu Âu để trưng bày trong thành Petersburg để rồi sau đó, chính cung điện Petersburg này đã sánh ngang với cung Louvre của Pháp nhờ những bộ sưu tập nghệ thuật vĩ đại.

Ekaterina còn mời Voltaire đến Saint Petersburg, không những mua lại toàn bộ bộ sưu tập sách của ông, bà còn đãi đãi với ông như thượng khách và khiêm nhường nhờ ông chỉ bảo. Trong một khoảng thời gian rất dài sau đó, bà thường xuyên thư từ qua lại với Voltaire, những bức thư đó đã trở thành tài liệu tuyệt vời nhất để nghiên cứu về các diễn biến chính trị xã hội của nước Nga thời bấy giờ.

Ngoài ra, Ekaterina còn trọng dụng nhà khoa học hàng đầu Nga thời đó là Lomonosov và cực kì tôn trọng các nhà khoa học của Viện Hàn lâm Nga.

Có thể nói, Ekaterina II là Sa hoàng coi trọng phát triển khoa học kĩ thuật nhất sau Pyotr Đại đế, với sự nỗ lực của bà, nước Nga tiếp tục phát triển như vũ bão.

NIÊN BIỂU SỰ KIỆN LỊCH SỬ

THỜI GIAN	CÁC ĐỊA DANH Ở CHÂU ÂU	CÁC KHU VỰC KHÁC
1547	Ivan IV nước Nga (tức ông vua sấm sét) kế vị.	Saint Xavier đến Ấn Độ (1542).
1558	Nữ hoàng Anh Elizabeth I kế vị.	
1577	Tàu Drake của Anh đi vòng quanh thế giới (kết thúc năm 1580).	Đại đế Akbar của đế quốc Mogul kế vị (1556).
1581	Hà Lan tuyên bố li khai Tây Ban Nha.	
1588	Anh đánh bại "hạm đội bất khả chiến bại" của Tây Ban Nha, Shakespeare bắt đầu sáng tác kịch.	Người Tây Ban Nha xây dựng thành phố Manila ở Phillipines (1571).
1589	Vua Pháp Henry III bị ám sát, Henry IV kế vị, mở đầu thời kì thống trị của vương triều Bourbon.	
1598	Vua Pháp Henry IV ban hành "chỉ dụ Nantes", công nhận quyền tự do tôn giáo, tín ngưỡng.	Nỗ Nhĩ Cáp Xích của Tộc Nữ Chân đẩy binh nổi loạn (1583).
1600	Công ti Đông Ấn của nước Anh ra đời.	
1603	Nữ hoàng Elizabeth nước Anh băng hà, James I kế vị.	
1607	Anh xây dựng thuộc địa Virginia ở Bắc Mỹ.	
1610	Vua Pháp Henry IV bị giết, Louis XIII kế vị.	
1613	Vương triều Romanov nước Nga ra đời.	
1618	Cuộc chiến ba mươi năm bùng nổ.	Người Hà Lan nắm quyền kiểm soát đảo Java, Indonesia (năm 1619).
1625	Vua Anh Charles I kế vị.	
1628	Charles I chấp nhận "Bản kiến nghị về quyền hành" mà quốc hội đưa ra.	Vua Shah Jahan đế quốc Mogul kế vị.
1642	Bùng nổ cuộc cách mạng của các tín đồ Thanh giáo Anh.	Vua Shah Jahan xây dựng cung điện Taj Mahan (1632).
1643	Vua Pháp Louis XIV kế vị.	
1648	Kí kết "hòa ước Westphalia", cuộc chiến ba mươi năm kết thúc.	Nước Hậu Kim Trung Quốc đổi tên thành Đại Thanh (1636).
1649	Vua Anh Charles I bị đưa lên đoạn đầu đài.	
1653	Cromwell trở thành bảo hộ công nước Anh, lập ra chế độ độc tài.	



THỜI GIAN	CÁC ĐỊA DANH Ở CHÂU ÂU	CÁC KHU VỰC KHÁC
1660	Trung hưng vương triều Stuart nước Anh, Charles II kế vị.	
1661	Mazarin nước Pháp qua đời, Louis XIV đích thân chấp chính, nước Pháp bắt đầu xây dựng cung điện Versailles.	Vua Khang Hy nhà Thanh kế vị.
1665	Vua Pháp Louis XIV bổ nhiệm Jean-Baptiste Colbert làm bộ trưởng tài chính.	
1682	Hoàng cung Pháp được chuyển đến Versailles.	Loạn Tam Phiên Trung Quốc bùng nổ (1673).
1687	Newton nước Anh phát hiện ra quy luật vạn vật hấp dẫn.	
1688	Nước Anh bùng nổ cách mạng vinh quang, xây dựng chế độ quân chủ lập hiến.	
1689	Pyotr I nước Nga kế vị. Quốc hội Anh thông qua "Đạo luật quyền lực".	Trung Quốc và Nga kí kết "Hiệp ước Nerchinsk".
1700	Chiến tranh Nga – Thụy Điển bùng phát, kéo dài 12 năm.	Trung Quốc cho phép Anh buôn bán hàng hóa tại Quảng Đông (1699).
1701	Cuộc chiến kế thừa ngai vàng Tây Ban Nha bùng nổ.	
1703	Pyotr Đại đế nước Nga bắt đầu xây dựng Saint Petersburg.	Cuộc nổi loạn của người theo đạo Sikh ở Ấn Độ (1710).
1740	Vua nước Phổ Friedrich II kế vị. Nữ hoàng Áo Maria Theresa kế vị. Cuộc chiến kế thừa ngai vàng Áo bùng nổ.	
1748	Kí kết "hòa ước Aachen", cuộc chiến kế thừa ngai vàng Áo kết thúc.	
1756	Cuộc chiến bảy năm bùng nổ (và chấm dứt năm 1763).	Nước Anh đánh bại nước Pháp và giành được quyền kiểm soát Ấn Độ (1757).
1762	Nữ hoàng Nga Ekaterina II kế vị.	
1764	Nước Anh bắt đầu đàn áp các thuộc địa châu Mỹ.	
1772	Nga, Phổ, Áo phân chia Ba Lan lần đầu tiên.	
1773	Khởi nghĩa Pugachev nước Nga bùng nổ.	Cuộc chiến giành độc lập của nước Mỹ bùng nổ (1775).
1780	Nữ hoàng Áo Maria Theresa băng hà, Joseph II kế vị.	Vua Càn Long nhà Thanh xây dựng thành Urumqi (1779).
1796	Nữ hoàng Nga Ekaterina II băng hà.	